

Số: /KH-UBND

Vinh Thuận, ngày tháng 02 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị định số 277/2025/NĐ-CP ngày 20/10/2025 của Chính phủ về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi trên địa bàn xã Vinh Thuận

Thực hiện Kế hoạch số 11/KH-UBND ngày 15 tháng 01 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang triển khai thực hiện Nghị định số 277/2025/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi trên địa bàn. Ủy ban nhân dân xã Vinh Thuận ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Cụ thể hóa và triển khai hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ được xác định tại Nghị định số 277/2025/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi nhằm hoàn thành phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi trên địa bàn xã (sau đây gọi là Nghị định số 277/2025/NĐ-CP).

Nâng cao vai trò, trách nhiệm của hệ thống chính trị và toàn xã hội đối với công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

Đảm bảo mọi trẻ em trong độ tuổi từ 3 đến 5 tuổi trên địa bàn xã, đặc biệt là trẻ em ở các ấp dân tộc thiểu số (ấp Kinh 2, ấp Kinh 2A) được tiếp cận giáo dục chất lượng, công bằng.

2. Yêu cầu

Triển khai kịp thời Nghị định số 277/2025/NĐ-CP đến phòng chuyên môn và các cơ sở giáo dục mầm non trên địa bàn xã.

Rà soát, đánh giá và có kế hoạch đảm bảo các điều kiện về tỷ lệ huy động trẻ đến trường, lớp; tình hình đội ngũ, cơ sở vật chất, thiết bị.

Đảm bảo tính chính xác trong công tác rà soát đối tượng và tính kịp thời trong thực hiện các chính sách hỗ trợ cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và trẻ em.

Triển khai công tác tuyên truyền về thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi theo Nghị định số 277/2025/NĐ-CP tới từng phòng chuyên môn, cơ quan, đơn vị, ấp, Tổ nhân dân tự quản trên địa bàn xã.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Đảm bảo trên 95% trẻ em trong độ tuổi từ 3 đến 5 tuổi trên địa bàn xã được tiếp cận với một nền giáo dục mầm non có chất lượng, phù hợp với sự phát triển tâm sinh lý lứa tuổi, nhằm chuẩn bị tốt nhất về thể chất, trí tuệ, tình cảm và kỹ năng sống, qua đó góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho địa phương. Thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi theo lộ trình, phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của xã, bảo đảm các điều kiện phổ cập theo quy định. Tạo mọi điều kiện để trẻ em trong độ tuổi mẫu giáo được tiếp cận giáo dục mầm non, có cơ hội được tiếp cận dịch vụ giáo dục mầm non chất lượng; trên cơ sở phấn đấu bảo đảm các điều kiện về đội ngũ giáo viên, nhân viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi. Phấn đấu đến năm 2030 xã Vĩnh Thuận hoàn thành phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

2.1. Về quy mô, mạng lưới trường, lớp

Rà soát, đề xuất thực hiện sáp nhập điểm trường, trường mầm non công lập có quy mô nhỏ trên cùng địa bàn đảm bảo quy định, phù hợp với tình hình giáo dục tại địa phương. Đến năm 2030 không còn trường mầm non có quy mô không đạt chuẩn.

2.2. Về đội ngũ nhà giáo

Đảm bảo 100% lớp mẫu giáo bảo đảm đủ số lượng giáo viên mầm non theo định mức quy định; đội ngũ nhà giáo được tạo điều kiện học tập để tiếp tục nâng cao năng lực, đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình giáo dục mầm non và mục tiêu phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

2.3. Về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi

Tập trung nguồn kinh phí của địa phương để đầu tư cho giáo dục, phấn đấu đến năm 2030 có 100% các cơ sở giáo dục mầm non có đủ cơ sở vật chất, bảo đảm 01 phòng học/lớp; 70% phòng học được kiên cố; có đủ thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi theo quy định để tổ chức các hoạt động giáo dục theo Chương trình giáo dục mầm non.

2.4. Về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi

2.4.1. Giai đoạn 2026-2028

Tỷ lệ huy động trẻ em từ 3 đến 5 tuổi đến lớp đạt ít nhất 90%.

Tỷ lệ trẻ em từ 3 đến 5 tuổi hoàn thành Chương trình giáo dục mầm non từ 3 đến 5 tuổi theo độ tuổi hằng năm đạt ít nhất 85%.

Duy trì đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi.

2.4.2. Giai đoạn 2029 - 2030

Tỷ lệ huy động trẻ em từ 3 đến 5 tuổi đến lớp đạt ít nhất 95%.

Tỷ lệ trẻ em từ 3 đến 5 tuổi hoàn thành Chương trình giáo dục mầm non từ đến 5 tuổi theo độ tuổi hằng năm đạt ít nhất 90%.

Duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường sự chỉ đạo của chính quyền trong triển khai phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi

Tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, quan điểm của Đảng, Nhà nước và chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi tới các cơ sở giáo dục mầm non trên địa bàn xã. Tăng cường sự chỉ đạo của cấp chính quyền địa phương, đưa chỉ tiêu phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi vào chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; triển khai xây dựng, ban hành các chương trình, kế hoạch của địa phương phù hợp với điều kiện thực tế để tăng nguồn lực đầu tư, đảm bảo các điều kiện phổ cập theo quy định. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát theo chức năng, thẩm quyền. Huy động mọi nguồn lực để thực hiện công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi đạt mục tiêu đề ra.

Đề nghị các tổ chức, đoàn thể trên địa bàn phối hợp với các cơ sở giáo dục trong việc vận động các gia đình đưa trẻ em từ 3 đến 5 tuổi đến trường, lớp và học 2 buổi/ngày; đánh giá kết quả thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ đến 5 tuổi vào các phong trào thi đua của các đoàn thể, các ấp và các cơ sở giáo dục.

2. Đầu tư phát triển mạng lưới trường, lớp đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi theo quy định

2.1. Bố trí, sắp xếp mạng lưới trường, lớp phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương

Rà soát, đề xuất sắp xếp và phát triển mạng lưới cơ sở giáo dục mầm non phù hợp với quy hoạch của xã; ưu tiên bố trí quỹ đất sạch trong quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch xã để xây dựng cơ sở giáo dục mầm non; quan tâm phát triển cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập.

2.2. Đảm bảo đủ cơ sở vật chất, trang thiết bị cho các lớp mẫu giáo từ 3 đến 5 tuổi

Bố trí kinh phí, ưu tiên xây dựng phòng học kiên cố (mới và thay thế bán kiên cố) cho các lớp mẫu giáo từ 3 đến 5 tuổi; đến năm 2030, tỷ lệ phòng học kiên cố đạt 80%.

Thực hiện huy động từ các chương trình, dự án, các tổ chức phi Chính phủ, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước, các nguồn vốn hợp pháp khác để hỗ trợ về cơ sở vật chất, xây mới, nâng cấp, cải tạo các phòng chức năng, phòng thư viện, bếp ăn, nhà vệ sinh, công trình nước sạch, ... để thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

2.3. Đảm bảo đủ thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu để thực hiện Chương trình giáo dục mầm non, nâng cao chất lượng giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi

Thực hiện rà soát định kỳ thực trạng trang thiết bị tại các cơ sở giáo dục mầm non. Tập trung huy động mọi nguồn kinh phí hợp pháp để bổ sung, trang bị đầy đủ thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo nhằm phục vụ công tác phổ cập và triển khai hiệu quả Chương trình giáo dục mầm non mới.

Tập trung nguồn lực đầu tư thiết bị dạy học cho các lớp mẫu giáo từ 3 đến 5 tuổi để đảm bảo trẻ em được tiếp cận với các điều kiện học tập công bằng, chất lượng.

Quan tâm đầu tư trang bị, bổ sung máy vi tính và các thiết bị công nghệ hiện đại cho các cơ sở giáo dục nhằm đảm bảo thực hiện hiệu quả công tác chuyển đổi số trong giáo dục, phục vụ việc cập nhật phần mềm quản lý phổ cập, cũng như tạo điều kiện cho trẻ bước đầu làm quen với tin học và các phương pháp giáo dục tiên tiến (STEM/STEAM).

Tích cực kêu gọi sự hỗ trợ từ các chương trình, dự án, doanh nghiệp, tổ chức phi chính phủ và các cá nhân trong, ngoài nước để mua sắm đồ chơi ngoài trời, đồ chơi trong lớp, thiết bị phòng chức năng và các học liệu cần thiết khác phục vụ mục tiêu phổ cập cho trẻ từ 3 đến 5 tuổi.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc bảo quản và sử dụng thiết bị dạy học, đảm bảo các nguồn lực đầu tư được sử dụng đúng mục đích, tránh lãng phí và phát huy tối đa công năng trong hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

3. Đảm bảo nguồn lực thực hiện hiệu quả các chính sách ưu tiên phát triển giáo dục mầm non

Đảm bảo các chính sách phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên của các cơ sở giáo dục mầm non theo quy định tại Điều 5, Nghị định số 277/2025/NĐ-CP.

Đảm bảo các chính sách đối với trẻ em từ 3 đến 5 tuổi theo quy định tại Điều 6, Nghị định số 277/2025/NĐ-CP.

4. Đào tạo, bồi dưỡng và quản lý đội ngũ

Tập trung phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục đảm bảo đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu và đạt chuẩn trình độ đào tạo, chuẩn nghề nghiệp theo quy định. Sắp xếp, bố trí và sử dụng hiệu quả nguồn nhân lực hiện có để phục vụ tốt nhất cho công tác phổ cập.

Tạo điều kiện cho cán bộ, giáo viên tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng để đảm bảo 100% giáo viên mầm non có trình độ từ cao đẳng sư phạm mầm non trở lên.

Giáo viên và cán bộ quản lý các cơ sở giáo dục mầm non tích cực tự học, tham gia các khóa bồi dưỡng để thành thạo việc sử dụng các phần mềm, ứng dụng mới và biết cách vận hành các thiết bị điện tử hiện đại trong lớp học. Biết

sử dụng ngoại ngữ cơ bản để tìm kiếm, tham khảo các ý tưởng hay và hoạt động dạy học sáng tạo từ các nước tiên tiến để áp dụng phù hợp cho trẻ tại địa bàn xã. Thành thạo công nghệ để số hóa các hồ sơ, sổ sách, giúp việc theo dõi sức khỏe và quá trình phát triển của trẻ trở nên nhanh chóng, chính xác hơn.

Biết sử dụng máy móc hiện đại như máy tính, màn hình tương tác, thiết bị nghe nhìn để tổ chức các giờ học sinh động, giúp trẻ hứng thú và sớm làm quen với môi trường công nghệ.

Cử cán bộ quản lý, giáo viên tham gia các lớp tập huấn về đổi mới nội dung, chương trình giáo dục mầm non mới. Cử công chức phòng chuyên môn thuộc UBND xã phụ trách giáo dục và các giáo viên, nhân viên theo dõi số liệu phổ cập trẻ từ 3 đến 5 tuổi tham gia các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ sâu về công tác phổ cập.

Vận dụng các phương pháp giáo dục tiên tiến, phù hợp với năng lực của trẻ và điều kiện thực tế của địa phương. Chuẩn bị đầy đủ tài liệu, học liệu để triển khai hiệu quả Chương trình giáo dục mầm non mới theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Đảm bảo chi trả đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách ưu đãi đối với cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên trực tiếp thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ từ 3 đến 5 tuổi theo quy định.

Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá đội ngũ theo chuẩn Hiệu trưởng và chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non. Trên cơ sở đó, có phương án bồi dưỡng hoặc sắp xếp lại đối với những cá nhân không đáp ứng được yêu cầu công việc trong tình hình mới.

Báo cáo, đề xuất với Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Nội vụ để phân bổ số lượng người làm việc, đảm bảo định mức giáo viên trên lớp theo quy định của Trung ương để thực hiện tốt công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ từ 3 đến 5 tuổi theo đúng lộ trình.

5. Đổi mới nội dung chương trình, nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục toàn diện; thực hiện Chương trình giáo dục mầm non mới

5.1. Nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng

Triển khai thực hiện nghiêm túc quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện; phòng tránh tai nạn thương tích trong trường học; công tác chăm sóc sức khỏe cho trẻ; phòng, chống dịch bệnh trong nhà trường và cộng đồng theo Nghị định của Chính phủ và Thông tư hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Y tế.

Kết hợp chế độ dinh dưỡng bán trú với các bài tập vận động khoa học, đặc biệt chú trọng giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng cho trẻ em. Quản lý chặt chẽ chất lượng bữa ăn của trẻ tại trường, theo dõi biểu đồ tăng trưởng của trẻ một cách chính xác và kịp thời; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát các bếp ăn bán trú, đảm bảo các điều kiện về vệ sinh an toàn thực phẩm.

5.2. Triển khai Chương trình giáo dục mầm non mới

Đổi mới phương pháp dạy học “lấy trẻ làm trung tâm”, ứng dụng các ứng dụng giáo dục để theo dõi sát sao thể mạnh và sở thích của từng trẻ, giúp 100% trẻ em hoàn thành chương trình học theo độ tuổi.

Tiếp cận giáo dục tiên tiến (STEM/STEAM): Đưa các hoạt động thực hành sáng tạo, khoa học vào chương trình học thông qua việc khai thác các học liệu điện tử và thiết bị tương tác hiện đại.

Tăng cường tiếng Việt và bảo tồn văn hóa: Triển khai các giải pháp hỗ trợ trẻ em dân tộc thiểu số tăng cường vốn tiếng Việt dựa trên nền tảng tiếng mẹ đẻ, đảm bảo sự công bằng trong giáo dục.

5.3. Nâng cao chất lượng cho trẻ em mẫu giáo làm quen với ngoại ngữ

Làm quen với ngoại ngữ (tiếng Anh): Triển khai thực hiện đạt và phấn đấu vượt các chỉ tiêu, nhiệm vụ đối với giáo dục mầm non trong Kế hoạch thực hiện Đề án “Tăng cường dạy và học ngoại ngữ, đưa tiếng Anh thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học giai đoạn 2025-2035, tầm nhìn đến năm 2045”; Sử dụng các kho học liệu số và ứng dụng đa phương tiện quốc tế để trẻ được tiếp xúc với tiếng Anh một cách tự nhiên, sinh động, phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi.

Làm quen với Tin học: Tổ chức cho trẻ làm quen với các thiết bị công nghệ cơ bản (máy tính, máy tính bảng giáo dục) để hình thành tư duy số và kỹ năng giải quyết vấn đề từ sớm.

6. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục và truyền thông

6.1. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục để phát triển giáo dục mầm non

Huy động sức mạnh tổng hợp thu hút các nguồn lực trong xã hội tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, đồ dùng đồ chơi và hỗ trợ về nhân lực, vật lực để phát triển giáo dục mầm non. Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ cơ chế, chính sách về xã hội hóa giáo dục; tạo điều kiện thuận lợi về đất, tín dụng, thuế và các thủ tục hành chính, khuyến khích các doanh nghiệp, các tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng phát triển giáo dục mầm non ngoài công lập trên địa bàn xã.

Nêu cao tinh thần trách nhiệm của Ủy ban nhân dân xã, các cơ sở giáo dục trong việc kêu gọi xã hội hóa, công khai danh sách nhà tài trợ, báo cáo quyết toán theo quy định... để đảm bảo cơ sở thực hiện và kiểm tra, giám sát việc thực hiện đúng quy định.

6.2. Đẩy mạnh công tác truyền thông, phổ biến nhiệm vụ phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi, đảm bảo huy động trẻ em trong độ tuổi đến lớp

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến sâu rộng mục đích, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi; tăng cường vai trò, trách nhiệm của các cấp ủy Đảng, chính quyền, đội ngũ nhà giáo, cha mẹ trẻ và cộng đồng trong việc chăm lo, đầu tư phát triển giáo dục mầm non. Tập trung tuyên truyền về ý nghĩa và lợi ích của việc huy động trẻ từ 3 đến 5 tuổi đến trường, đặc biệt là trẻ 5 tuổi chuẩn bị vào lớp Một; phát huy vai trò

phối hợp giữa gia đình với nhà trường để nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ.

Triển khai có hiệu quả công tác truyền thông với nhiều hình thức phù hợp để làm nổi bật vai trò, lợi ích của công tác phổ cập cho trẻ từ 3 đến 5 tuổi. Trong đó, làm rõ vai trò của giáo dục mầm non trong phát triển toàn diện trẻ em và là nền tảng quan trọng cho giáo dục phổ thông.

Phổ biến đầy đủ, kịp thời và thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ đối với trẻ em, giáo viên và cơ sở giáo dục mầm non theo đúng quy định.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Đối với các chính sách hỗ trợ cho các đối tượng được hưởng theo Nghị định 277/NĐ-CP: Do ngân sách nhà nước đảm bảo.

Đối với các chính sách về đầu tư phát triển mạng lưới trường, lớp: Thực hiện theo quy định của pháp luật về đầu tư công, các chương trình mục tiêu quốc gia hiện đại hóa, nâng cao chất lượng giáo dục lồng ghép từ nguồn vốn của các chương trình mục tiêu quốc gia được cấp có thẩm quyền giao trong kế hoạch hằng năm theo phân cấp quản lý hiện hành.

Nguồn vốn xã hội hóa giáo dục và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác.

Việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công và các quy định hiện hành.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

Tham mưu UBND xã xây dựng kế hoạch thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ từ 3 đến 5 tuổi trên địa bàn xã. Chịu trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc các cơ sở giáo dục mầm non triển khai thực hiện Kế hoạch phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi theo từng năm và cả giai đoạn.

Tham mưu Ủy ban nhân dân xã rà soát, đánh giá thực trạng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên mầm non; xác định nhu cầu giáo viên theo từng năm học báo cáo Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Nội vụ trình Ủy ban nhân dân tỉnh giao số lượng người làm việc bảo đảm đủ theo định mức quy định. Gắn công tác phát triển đội ngũ với quy hoạch mạng lưới trường, lớp mầm non và kế hoạch phổ cập giáo dục mầm non của tỉnh, của xã.

Tham mưu tổ chức kiểm tra, hướng dẫn cho các cơ sở giáo dục mầm non trong việc triển khai phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi; thực hiện công tác tự kiểm tra, đánh giá đề nghị cấp tỉnh công nhận xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

Tham mưu UBND xã cử đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên mầm non và nhân viên giáo dục tham gia đào tạo về các phương pháp giáo dục mới, đặc biệt là kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ và quản lý. Đảm bảo giáo viên mầm non có khả năng áp dụng các phương pháp giảng dạy tiên tiến, giúp nâng cao chất lượng giáo dục.

Triển khai, hướng dẫn các cơ sở giáo dục mầm non về việc thiết lập cơ chế giám sát và đánh giá hiệu quả, thu thập dữ liệu chính xác và báo cáo định kỳ về tiến độ triển khai, số lượng trẻ em được huy động và tình trạng cơ sở vật chất.

Tuyên truyền về vai trò quan trọng của giáo dục mầm non, đặc biệt là sự cần thiết của việc huy động trẻ em 3-5 tuổi đến trường và nâng cao nhận thức trong cộng đồng về tầm quan trọng của giáo dục mầm non.

Tham mưu Ủy ban nhân dân xã tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi theo kế hoạch của Sở Giáo dục và Đào tạo.

Tham mưu đề nghị khen thưởng cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi khi tiến hành tổng kết giai đoạn.

2. Công an xã

Phối hợp với các cơ sở giáo dục mầm non rà soát, bổ sung và cung cấp dữ liệu từ cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư xác định, huy động đối tượng trẻ em từ 3 đến 5 tuổi trong diện phổ cập theo Nghị định số 277/2025/NĐ-CP.

Bảo vệ an ninh, bảo mật thông tin cá nhân trong quá trình khai thác, sử dụng dữ liệu phục vụ công tác phổ cập giáo dục mầm non trên địa bàn xã.

3. Phòng Kinh tế

Tham mưu Ủy ban nhân dân xã bố trí kinh phí đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp các cơ sở giáo dục mầm non, đảm bảo tuân thủ tiêu chuẩn kỹ thuật, quy chuẩn xây dựng, an toàn công trình, phòng cháy chữa cháy và thiết kế trường học theo phân cấp.

Tham mưu Ủy ban nhân dân xã bố trí đủ kinh phí thực hiện; cân đối nguồn lực tài chính thực hiện các chính sách theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

4. Trạm Y tế

Phối hợp với các trường trong việc chăm sóc sức khỏe ban đầu; theo dõi tình trạng dinh dưỡng, phòng chống dịch bệnh cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi tại các cơ sở giáo dục mầm non; hướng dẫn và kiểm tra việc bảo đảm an toàn thực phẩm, dinh dưỡng học đường tại bếp ăn bán trú.

Phối hợp với các cơ sở giáo dục mầm non thực hiện công tác y tế trường học, bảo đảm các điều kiện vệ sinh, nước sạch, nhà vệ sinh, phòng chống tai nạn thương tích; tham gia thu thập, chia sẻ dữ liệu về sức khỏe trẻ phục vụ công tác phổ cập giáo dục mầm non từ 3 đến 5 tuổi.

5. Các cơ sở giáo dục mầm non

100% các cơ sở giáo dục mầm non có tổ chức lớp nhà trẻ.

Tuyên truyền, vận động cha mẹ trẻ đưa trẻ đến trường, đảm bảo duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

Các cơ sở giáo dục mầm non triển khai thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các chế độ chính sách đối với trẻ em, giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý tham gia thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

Theo dõi, cập nhật và báo cáo số liệu trẻ em trong độ tuổi mầm non; phối hợp với Công an, Trạm Y tế xã và các tổ chức đoàn thể rà soát, xác định đúng đối tượng trẻ em trong diện phổ cập.

Bổ trí, lồng ghép nguồn lực tại địa phương để hỗ trợ cơ sở giáo dục mầm non về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi và các điều kiện cần thiết cho công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

Hằng năm, vào thời điểm lập dự toán ngân sách nhà nước, trên cơ sở dự toán kinh phí thực hiện các chính sách tại Kế hoạch này do các cơ sở giáo dục mầm non xây dựng, đề xuất gửi về Ủy ban nhân dân xã (qua Phòng Kinh tế) thẩm định và tổng hợp; đồng thời, gửi Phòng Văn hóa - Xã hội đề tổng hợp, theo dõi.

6. Các áp

Tích cực tuyên truyền, nâng cao nhận thức của người dân về quan điểm, chủ trương của Đảng, tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục và đào tạo, tạo sự đồng thuận trong xã hội để nhân dân ủng hộ, chia sẻ trách nhiệm với chính quyền địa phương trong đầu tư phát triển giáo dục cũng như trong việc huy động trẻ tới trường để thực hiện chuẩn giáo dục mầm non từ 3 đến 5 tuổi.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Nghị định số 277/2025/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi trên địa bàn xã Vĩnh Thuận. Ủy ban nhân dân xã yêu cầu các phòng chuyên môn, cơ quan, đơn vị, các cơ sở giáo dục mầm non công lập và các áp trên địa bàn nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT tỉnh An Giang;
- TT Đảng ủy;
- TT HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- Công an xã;
- Các phòng chuyên môn thuộc xã;
- Trạm Y tế;
- Các trường mầm non trực thuộc UBND xã;
- Lưu: VT, htphuong.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Huỳnh Ngọc Nguyên